

CHÍNH PHỦ
Số: 85/1998/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 1998

NGHỊ ĐỊNH

*Về tuyển chọn, sử dụng và quản lý người lao động Việt Nam
làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam*

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 23 tháng 6 năm 1994;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

NGHỊ ĐỊNH:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Người lao động Việt Nam quy định trong Nghị định này là công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên, đang thường trú tại Việt Nam, có lý lịch rõ ràng, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

Điều 2. Tổ chức nước ngoài tại Việt Nam quy định trong Nghị định này là các cơ quan, tổ chức nước ngoài đã được cấp có thẩm quyền của Việt Nam cho phép hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, bao gồm:

- Cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự nước ngoài, cơ quan đại diện các tổ chức quốc tế thuộc hệ thống Liên hợp quốc, các tổ chức khu vực, tiểu khu vực.
- Văn phòng đại diện các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh và truyền hình nước ngoài.
- Văn phòng đại diện và văn phòng dự án của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.
- Văn phòng các dự án đầu tư nước ngoài, chi nhánh công ty nước ngoài, văn phòng đại diện của các tổ chức: kinh tế, thương mại, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, khoa học - kỹ thuật, văn

hóa, giáo dục, y tế, tư vấn pháp luật của nước ngoài.

Điều 3. Cá nhân nước ngoài tại Việt Nam quy định trong Nghị định này là người mang quốc tịch nước ngoài làm việc tại các cơ quan nêu tại Điều 2 của Nghị định này hoặc người được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cho phép lưu trú tại Việt Nam.

Điều 4. Chính phủ Việt Nam khuyến khích tổ chức và cá nhân nước ngoài tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là tổ chức, cá nhân nước ngoài) sử dụng lao động Việt Nam theo quy định tại Nghị định này và Bộ luật Lao động của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

CHƯƠNG II

VIỆC TUYỂN CHỌN, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ LAO ĐỘNG VIỆT NAM LÀM VIỆC CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

Điều 5. Người lao động Việt Nam có đủ điều kiện quy định tại Điều 1 của Nghị định này được phép làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài, trừ các đối tượng sau:

1. Cán bộ, công chức đương chức; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam tại ngũ;
2. Người thuộc diện nêu ở khoản 1 của Điều này có ngành, nghề liên quan đến bí mật Nhà nước theo quy định của pháp luật đã nghỉ hưu, thôi việc hoặc xuất ngũ chưa hết thời hạn 5 năm;
3. Vợ hoặc chồng của người đang làm công tác liên quan đến bí mật Nhà nước;
4. Những người đã bị xử lý kỷ luật vì hành vi tiết lộ bí mật Nhà nước hoặc an ninh quốc gia;
5. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, người đang chấp hành bản án hay quyết định của Tòa án về hình sự hoặc người chưa được xóa án.

Điều 6.

1. Người lao động Việt Nam có nhu cầu làm việc với tổ chức, cá nhân nước ngoài nêu tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 2 của Nghị định này cần nộp hồ sơ xin việc làm tại tổ chức cung ứng lao động thuộc Bộ Ngoại giao.
2. Người lao động Việt Nam có nhu cầu làm việc với tổ chức, cá nhân nước ngoài nêu tại khoản 4 Điều 2 của Nghị định này cần nộp hồ sơ xin việc làm tại tổ chức cung ứng lao động

thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân nước ngoài đặt trụ sở chính.

Điều 7. Hồ sơ xin việc làm của người lao động gồm có:

1. Đơn xin việc làm (theo mẫu do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định);
2. Sổ lao động, trường hợp người lao động chưa được cấp sổ lao động thì phải có giấy giới thiệu của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi người lao động đăng ký hộ khẩu;
3. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan công an xã, phường, thị trấn nơi người lao động đăng ký hộ khẩu;
4. Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ của cơ quan y tế;
5. Bốn ảnh màu kiểu chứng minh thư (4 x 6);
6. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ liên quan đến công việc mà người lao động xin làm, có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 8. Tổ chức, cá nhân nước ngoài có nhu cầu sử dụng lao động Việt Nam cần gửi văn bản yêu cầu đến tổ chức cung ứng lao động quy định tại Điều 6 của Nghị định này. Trong văn bản yêu cầu cần nêu rõ tiêu chuẩn, số lượng, thời hạn cần tuyển; quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động Việt Nam và của tổ chức, cá nhân nước ngoài trong quá trình làm việc và khi thôi việc.

Điều 9. Tổ chức cung ứng lao động nêu tại Điều 6 của Nghị định này có trách nhiệm:

1. Tiếp nhận hồ sơ xin việc làm của người lao động Việt Nam và văn bản đề nghị cung ứng lao động của tổ chức, cá nhân nước ngoài;
2. Giao kết hợp đồng cung ứng lao động với tổ chức, cá nhân nước ngoài;
3. Tổ chức tuyển chọn, giới thiệu và cung ứng lao động Việt Nam cho tổ chức, cá nhân nước ngoài theo đúng hợp đồng cung ứng lao động đã giao kết;
4. Giải quyết các thủ tục về hành chính và nhân sự đối với người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài theo sự uỷ quyền của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
5. Thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Lao động, Nghị định này và các quy định khác của pháp luật Việt Nam;